

Số: 42/TB-VC1-V2

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án: “*Tranh chấp thừa kế tài sản*”

Thực hiện chức năng kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án “*Tranh chấp thừa kế tài sản*” giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc Năng với bị đơn là ông Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Ngọc Vân, Nguyễn Thị Quát, Nguyễn Thị Diễm do Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2022/DS-ST ngày 29/9/2022. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy bản án sơ thẩm có vi phạm trong quá trình giải quyết vụ án cần nêu lên để rút kinh nghiệm.

1. Nội dung vụ án và quyết định của Tòa án

1.1. Nội dung vụ án:

Bố ông Năng là cụ Nguyễn Ngọc Triệu sinh năm 1915 (chết năm 1978), mẹ là cụ Đặng Thị Thịnh, sinh năm 1925 (chết năm 1998); hai cụ chết không để lại di chúc. Hai cụ sinh được 07 người con gồm: Ông Nguyễn Ngọc Long, ông Nguyễn Ngọc Vân, bà Nguyễn Thị Mây, bà Nguyễn Thị Mơ (mất năm 1990), ông Nguyễn Ngọc Lý, ông Nguyễn Ngọc Thú và ông Nguyễn Ngọc Năng (đã chết). Hai cụ có nhà đất tại thôn Hần, xã Hương Gián, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Trên thửa đất có ngôi nhà cấp 4 được xây dựng từ năm 1970. Bà Mơ, bà Mây đi lấy chồng, còn 05 anh em trai lập gia đình ban đầu ở chung trên thửa đất của bố mẹ. Sau đó vợ chồng ông Năng và vợ chồng ông Lý được hợp tác xã cấp cho thửa đất ra ở riêng theo diện giãn dân. Khi còn sống hai cụ có phân chia nhà đất cho các con trai nhưng chỉ nói miệng, không lập di chúc hay giấy tờ chuyển nhượng tặng cho. Vợ chồng ông Long ở nhà chính (nay là thửa đất số 299); vợ chồng ông Thú ở phần đất có nhà bếp 03 gian; vợ chồng ông Vân ở nhà 04 gian của hai cụ (hiện thuộc thửa 311).

Năm 1987, vợ chồng ông Lý chuyển về sinh sống tại Hải Phòng. Cụ Thịnh và các anh em thống nhất vợ chồng ông Thú ra ở trên đất của vợ chồng ông Lý đến khi nào vợ chồng ông Lý về quê ở thì vợ chồng ông Thú sẽ trả lại đất cho ông Lý hoặc giao lại phần đất mà cụ Thịnh đã cho ông Thú khi còn sống để ông Lý sử dụng. Năm 2015, vợ chồng ông Lý có nguyện vọng về quê sinh sống nhưng vợ chồng ông Vân, vợ chồng ông Long không đồng ý tách cho vợ chồng ông Lý một phần đất như đã thống nhất khi cụ Thịnh còn sống. Ông Năng biết toàn bộ thửa đất của bố mẹ ông để lại đã được Ủy ban nhân dân huyện Yên Dũng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Long và vợ chồng ông Vân. Ông Năng có đơn khởi kiện và những người



có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Thú, ông Lý có yêu cầu độc lập đề nghị hủy các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu chia thừa di sản thừa đất hiện do vợ chồng ông Long, ông Vân đang quản lý.

1.2. Quyết định của bản án:

Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về chi phí tố tụng: Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn do anh Nguyễn Ngọc Lực đại diện phải chịu 8.161.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản; xác nhận đã thực hiện xong.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn do anh Nguyễn Ngọc Lực đại diện. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Ngọc Lý. Ông Nguyễn Ngọc Thú phải chịu 300.000 đồng án phí.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn do anh Nguyễn Ngọc Lực đại diện phải chịu 8.161.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Sau khi xét xử sơ thẩm người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang kháng nghị phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm do có vi phạm pháp luật.

Bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định: Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết lại vụ án.

2. Nội dung cần rút kinh nghiệm

2.1. Xác định di sản thừa kế:


Ông Long, ông Vân thừa nhận tài sản các ông Năng, ông Lý, ông Thú yêu cầu chia thừa kế có nguồn gốc là tài sản của cụ Triệu và cụ Thịnh. Ông Long và ông Vân cho rằng cụ Triệu, cụ Thịnh đã phân chia cho hai ông, nhưng hai ông không đưa ra được căn cứ chứng minh. Quá trình sử dụng cụ Triệu, cụ Thịnh chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tổng diện tích 1.004,2m² đất, trong đó có các thửa 299 diện tích 593,9m², thửa 313 diện tích 92m² hiện hộ ông Long đang sử dụng; thửa 311 diện tích 272,3m², thửa 313 diện tích 46m² hộ ông Vân đang sử dụng. Trên đất hiện vẫn còn di sản là nhà cấp 4 và cây mít do cụ Triệu, cụ Thịnh xây dựng, trồng cây. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng, diện tích đất trên cụ Triệu và cụ Thịnh không có các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013 và trước khi có Luật đất đai năm 1993 đất đai không phải di sản, nhà đất đã được phân chia khi các cụ còn sống nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là không đúng pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

2.2. Nghĩa vụ chịu án phí, chi phí tố tụng:

2.2.1. *Về án phí:* Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn gồm có bốn người, trong đó chỉ có bà Thành là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại miễn toàn bộ án phí cho những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2.2.2. *Về chi phí tố tụng:* Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu chia di sản thừa kế của người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của ông Năng do anh Lực đại diện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là ông Thú, ông Lý. Theo quy định tại khoản 1 Điều 165 Bộ luật tố tụng dân sự thì đương sự phải chịu chi phí định giá tài sản nếu yêu cầu của họ không được chấp nhận. Nên những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của ông Năng do anh Lực đại diện, ông Thú, ông Lý cùng phải chịu chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ. Nhưng Tòa án lại buộc những người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của ông Năng do anh Lực đại diện phải chịu toàn bộ chi phí định giá, xem xét thẩm định tại chỗ 8.161.000đ mà không buộc ông Thú, ông Lý cùng phải chịu số chi phí thẩm định, định giá là không đúng quy định của pháp luật.

Với những vi phạm nghiêm trọng nội dung vụ án như đã phân tích, trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, chấp nhận kháng cáo của đương sự, quyết định hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Vậy, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu lên để rút kinh nghiệm chung nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả trong công tác kiểm sát các vụ án dân sự, tránh những vi phạm tương tự xảy ra./. 

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PVT VKSTC (b/c);
- Vụ 9; Vụ 14 VP VKSTC (b/c);
- 28 VKSND tỉnh, thành phố trong khu vực;
- VC2, VC3;
- Các đ/c Lãnh đạo VC1;
- Các Viện nghiệp vụ, VP VC1;
- Lưu: VT VC1, V2.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa